



ĐIỀU LỆ
HIỆP HỘI CHẾ BIẾN GỖ BÌNH DƯƠNG

Chương I

TÊN GỌI - TÔN CHỈ - MỤC ĐÍCH

Điều 1. Tên gọi

Tên tiếng Việt: **HIỆP HỘI CHẾ BIẾN GỖ BÌNH DƯƠNG**

Tên tiếng Anh: **BINH DUONG FURNITURE ASSOCIATION**

Tên viết tắt : **BIFA**

Điều 2. Hiệp Hội Chế Biến Gỗ Bình Dương là một tổ chức tự nguyện hợp pháp và được đối xử bình đẳng của các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế cùng hoạt động trong ngành Chế Biến Gỗ; tổ chức hoặc cá nhân gắn với ngành Chế Biến Gỗ, hoạt động trên địa bàn tỉnh Bình Dương và có thể kết nạp hội viên trong và ngoài tỉnh Bình Dương nếu họ có nhu cầu và tự nguyện xin gia nhập.

Điều 3. Hiệp Hội Chế Biến Gỗ Bình Dương là tổ chức xã hội – nghề nghiệp hoạt động theo quy định pháp luật.

Hiệp Hội Chế Biến Gỗ Bình Dương có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu riêng và mở tài khoản ở Ngân hàng.

Trụ sở Hiệp Hội đặt tại tỉnh Bình Dương.

Điều 4. Hiệp Hội Chế Biến Gỗ Bình Dương được thành lập với mục đích bao gồm nhưng không giới hạn:

1. Tập hợp, vận động trên nguyên tắc tự nguyện và được đối xử bình đẳng của các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế hoạt động trong ngành Chế Biến Gỗ; các nhà cung ứng nguyên vật liệu có liên quan; tổ chức hoặc cá nhân đầu tư công sức và trí tuệ vào việc phát triển ngành Chế Biến Gỗ theo đúng chủ trương, luật pháp của Nhà nước.

2. Bảo vệ quyền lợi chính đáng và hợp pháp của hội viên.

3. Chia sẻ kinh nghiệm quản lý sản xuất, kinh doanh và lao động.

4. Hợp tác, liên kết các hội viên trong Hiệp Hội về kinh doanh, nâng cao tính cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài nước.

5. Hợp tác trong đào tạo nguồn nhân lực với nhiều hình thức cho ngành chế biến gỗ tỉnh Bình Dương.

6. Là nhịp cầu nối giữa các hội viên với Chính Phủ trong hoạch định chính sách liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh xuất nhập khẩu của ngành chế biến gỗ.

7. Tạo điều kiện cho các hội viên tiếp cận nguồn vốn Chính Phủ, các Quỹ Quốc Tế và các Quỹ tín dụng khác.

8. Cung cấp thông tin về pháp lý, thị trường, khách hàng, công nghệ, nhà cung cấp ... để hỗ trợ các thành viên trong vấn đề hoạch định kinh doanh.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HIỆP HỘI

Điều 5. Hiệp Hội có các nhiệm vụ:

1. Đại diện cho hội viên, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của hội viên trong các quan hệ kinh tế – xã hội trong và ngoài nước.
2. Tìm hiểu nguyện vọng của hội viên để đề đạt với Chính quyền về những chính sách liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của ngành.
3. Giúp đỡ hội viên phát huy mọi khả năng và tiềm lực nhằm ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh, không ngừng nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh doanh
4. Cung cấp các thông tin về xúc tiến thương mại, quản lý, kinh tế, thị trường, tiến bộ khoa học kỹ thuật... có liên quan đến ngành; hỗ trợ hội viên trong quá trình hội nhập.
5. Khuyến khích và hướng dẫn hội viên thực hiện các chính sách xã hội và tham gia các phong trào quần chúng. Phối hợp hoạt động giữa các hội viên trên cơ sở hợp tác, liên kết vì lợi ích chung; hòa giải tranh chấp nội bộ.
6. Hợp tác trong đào tạo nguồn nhân lực với nhiều hình thức cho ngành chế biến gỗ tỉnh Bình Dương.
7. Hiệp Hội Chế Biến Gỗ Bình Dương tạo điều kiện cho các hội viên tiếp cận các nguồn vốn nhằm giải quyết khó khăn tài chính, đổi mới công nghệ, kỹ thuật và quản lý.

Điều 6: Hiệp Hội có các quyền sau:

1. Tuyên truyền, quảng bá mục đích của Hiệp Hội.
2. Đại diện hội viên trong các quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng nhiệm vụ của Hiệp Hội.
3. Được quyền gây quỹ của Hiệp Hội trên cơ sở hội phí và các nguồn thu từ hoạt động đầu tư, dịch vụ và được nhận các nguồn tài trợ trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để tự trang trải kinh phí hoạt động.
4. Được cơ quan quản lý Nhà nước cung cấp thông tin mới nhất về các chính sách, luật pháp kinh tế liên quan đến ngành. Được cử đại diện tham dự các cuộc hội nghị, hội thảo; đề cử người đại diện của Hiệp Hội tham gia vào danh sách ứng cử viên các tổ chức dân cử; ... Được các cơ quan quản lý Nhà nước dành thuận lợi trong các hoạt động thuộc ngành.
5. Được giới thiệu hội viên và đề cử người đại diện đi công tác trong và ngoài nước để tiếp cận thị trường, nghiên cứu các đề tài khoa học kỹ thuật, thương thảo đầu tư, v.v.. theo quy chế của Nhà nước.

Chương III

QUYỀN LỢI VÀ NGHĨA VỤ CỦA HỘI VIÊN

Điều 7. Các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế như nói ở Điều 2, tán thành Điều lệ và tự nguyện làm đơn xin gia nhập đều có thể trở thành hội viên chính thức của Hiệp Hội.

Điều 8. Khi Ban Thường vụ Hiệp Hội nhận đơn xin gia nhập, Ban Thường vụ sẽ thông báo cho đương đơn nộp lệ phí gia nhập. Việc nộp lệ phí phải thực hiện trong vòng 30 ngày kể từ khi Ban Thường vụ thông báo. Chưa được coi là hội viên khi chưa nộp lệ phí.

Điều 9. Hội viên danh dự là những người có công đóng góp vào việc thành lập và phát triển Hiệp Hội, được Ban Chấp Hành nhất trí mời gia nhập.

Điều 10. Tư cách hội viên sẽ không còn giá trị nếu xảy ra một trong các trường hợp sau:

1. Doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị giải thể hay bị tuyên bố phá sản.
2. Theo quyết định của Ban Chấp Hành với sự nhất trí của 2/3 số thành viên

do một trong những lý do sau:

- a) Hoạt động trái với pháp luật Việt Nam;
 - b) Không thực hiện đúng hoặc vi phạm nghiêm trọng những quy định, nghị quyết của Ban Thường vụ, Ban Chấp Hành Hiệp Hội;
 - c) Hoạt động trái với tôn chỉ, mục đích của Hiệp Hội gây tổn hại uy tín hoặc tài chính của Hiệp Hội;
3. Không đóng Hội phí theo quy định, đã được Ban Chấp Hành nhắc nhở.

Điều 11. Hội viên có các quyền lợi:

1. Được tham gia Đại hội, bầu cử đại biểu tham dự Đại hội của Hiệp Hội.
2. Được ứng cử, đề cử và bầu cử người vào Ban Chấp Hành.
3. Được tham gia thảo luận, biểu quyết các văn kiện, nghị quyết của Hiệp Hội.
4. Được phê bình, chất vấn Ban Chấp Hành, Ban Thường vụ về mọi chủ trương và hoạt động của Hiệp Hội. Được phát biểu ý kiến và đề đạt nguyện vọng lên các cơ quan Đảng, Chính quyền, Mặt trận xem xét giải quyết những yêu cầu của mình thông qua Hiệp Hội.
5. Được cấp thẻ hội viên, tham gia sinh hoạt trong các tổ chức của Hiệp Hội. Được hưởng chế độ ưu đãi khi sử dụng các loại dịch vụ do Hiệp Hội cung cấp.
6. Được sự hỗ trợ, giúp đỡ của Hiệp Hội trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc ngành nghề của mình trong phạm vi quyền hạn và khả năng của Hiệp Hội.
7. Được quyền xin ra Hiệp Hội khi xét thấy không thể hoặc không muốn tiếp tục tham gia. Trong trường hợp này, hội viên cần thông báo chính thức bằng văn bản trước một tháng cho Ban Chấp Hành.

Điều 12. Hội viên có những nghĩa vụ:

1. Đóng lệ phí gia nhập (*1 lần*) và hội phí hàng năm đúng kỳ hạn theo quy định của Hiệp Hội. Tham gia các hoạt động do Hiệp Hội khởi xướng hoặc đồng tổ chức.
2. Tuân thủ các điều khoản trong điều lệ Hiệp Hội và các nghị quyết của Đại hội, Ban Chấp Hành và Ban Thường vụ Hiệp Hội.
3. Cung cấp những thông tin, số liệu cần thiết phục vụ cho hoạt động của Hiệp Hội.
4. Đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để cùng nhau thực hiện mục đích của Hiệp Hội, góp phần xây dựng Hiệp Hội ngày càng vững mạnh.

Chương IV

TỔ CHỨC - QUẢN LÝ

Điều 13. Hiệp Hội chỉ tổ chức ở cấp tỉnh. Không tổ chức ở cấp Huyện, Thị.

Điều 14. Các cơ quan quản lý, điều hành, giám sát của Hiệp Hội gồm:

1. Đại hội Toàn Thể hoặc Đại Hội Đại Biểu.
2. Ban Chấp Hành.
3. Ban Thường Vụ.
4. Ban Kiểm Tra.

Điều 15. Đại hội Toàn Thể Hội Viên hoặc Đại Hội Đại Biểu Hội Viên là tổ chức cao nhất của Hiệp Hội. Có 2 loại: Đại Hội Thường Kỳ và Đại Hội Bất Thường.

Ban Chấp Hành căn cứ vào số hội viên ở thời điểm triệu tập Đại hội để quyết định triệu tập toàn thể hội viên hay đại biểu hội viên. Trong trường hợp chỉ triệu tập đại biểu hội viên thì Ban Chấp Hành sẽ có hướng dẫn cụ thể.

Điều 16. Đại hội thường kỳ do Ban Chấp Hành triệu tập 3 năm một lần với mục đích:

1. Thông qua báo cáo hoạt động của Hiệp Hội trong nhiệm kỳ qua và chiến lược phát triển của Hiệp Hội trong nhiệm kỳ tới.
2. Thông qua báo cáo tài chính và bảng tổng kết tài sản của Hiệp Hội.
3. Quyết định sửa đổi hoặc bổ sung Điều lệ của Hiệp Hội (nếu có yêu cầu)
4. Thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng của Hiệp Hội vượt quá thẩm quyền giải quyết của Ban Chấp Hành.
5. Bầu Ban Chấp Hành và Ban Kiểm Tra.

Điều 17. Đại hội bất thường có thể được triệu tập bất kỳ thời gian nào theo quyết định của 2/3 Ủy viên Ban Chấp Hành hoặc theo đề nghị của hơn 1/2 số hội viên để giải quyết những vấn đề về tổ chức và hoạt động của Hiệp Hội vượt quá thẩm quyền giải quyết của Ban Chấp Hành.

Điều 18. Cơ quan triệu tập Đại hội phải công bố chương trình nghị sự của Đại hội và phải gửi thư mời cho hội viên ít nhất là 5 ngày trước ngày dự định họp.

Những nghị quyết của Đại hội được lấy biểu quyết theo đa số hội viên ($\geq 1/2$) hoặc đại biểu hội viên có mặt.

Riêng đối với những vấn đề đặc biệt quan trọng sau đây thì phải có biểu quyết chấp thuận của 2/3 số hội viên, hoặc đại biểu hội viên có mặt và số đó phải $\geq 1/2$ số hội viên của Hiệp Hội.

- Sửa đổi hoặc bổ sung Điều lệ.
- Giải thể và thanh lý tài sản của Hiệp Hội.
- Quyết định chia tách, sáp nhập, chuyển thể, gia nhập tổ chức nước ngoài.

Trong trường hợp Đại hội lần đầu không đạt số đại biểu hiện diện quy định thì triệu tập lần thứ 2 sau đó 5 ngày cùng giờ và địa điểm và lần này vẫn đề số đại biểu hiện diện sẽ không đạt ra.

Điều 19. Ban Chấp Hành lãnh đạo, điều hành mọi hoạt động của Hiệp Hội trong thời gian giữa 2 kỳ Đại hội.

Số lượng thành viên của Ban Chấp Hành do Đại hội quy định tùy theo số lượng hội viên nhiều hay ít và được bầu với nhiệm kỳ 3 năm một lần, trực tiếp bằng phiếu kín. Số người đắc cử trên 50% số phiếu bầu hợp lệ.

Thành viên của Ban Chấp Hành có thể được bầu lại hoặc bị miễn nhiệm trước thời hạn theo quyết định của Đại hội hoặc theo đề nghị của hơn 1/2 số hội viên.

Điều 20. Ban Chấp Hành có những nhiệm vụ:

1. Nghiên cứu đề ra những công việc cần thiết và những biện pháp khả thi để thực hiện nghị quyết của Đại hội.
2. Phê duyệt chương trình công tác và ngân quỹ hàng năm của Hiệp Hội, xem xét và quyết định các lệ phí mà Hội được thu, lệ phí gia nhập và hội phí của hội viên.
3. Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Hiệp Hội.
4. Giám sát công việc của Ban Thường vụ và các tổ chức trực thuộc.
5. Chuẩn bị nội dung Đại hội, triệu tập Đại hội thường kỳ và bất thường.
6. Bầu Ban Thường vụ của Hiệp Hội, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và tổng thư ký
7. Xét khai trừ hội viên, miễn nhiệm các UVBCH theo đơn xin hoặc không tham gia hoạt động trong vòng 1 năm.

8. Bầu chọn bổ sung Ủy viên Ban Chấp Hành nhằm thay thế các Ủy viên không còn hoạt động hoặc tăng cường số lượng Ủy Viên để đáp ứng khối lượng công việc cần làm. Tổng số lượng Ủy viên bầu bổ sung không được nhiều hơn 1/3 so với số lượng Ủy viên đầu nhiệm kỳ do Đại hội bầu chọn.

Điều 21. Ban Chấp Hành họp thường kỳ ít nhất 3 tháng 1 lần để sơ kết tình hình hoạt động của Hiệp Hội, kiểm điểm công tác của Ban Thường vụ, quyết định các vấn đề do Ban Thường vụ đề nghị. Ban Chấp Hành có thể họp đột xuất khi có yêu cầu.

Các quyết định của Ban Chấp Hành được lấy biểu quyết theo đa số thành viên có mặt. Trong trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định thuộc về ý kiến của Chủ tịch Hiệp Hội.

Ban Chấp Hành tùy theo yêu cầu công tác có thể thành lập các Tiểu ban, Nhóm chuyên đề, Câu lạc bộ để giải quyết các vấn đề nghiệp vụ trong phạm vi chức năng của Hiệp Hội; hoặc thành lập công ty để tăng cường dịch vụ phục vụ nhu cầu Hội viên và tạo kinh phí hoạt động.

Mỗi năm, Ban Chấp Hành tổ chức Hội nghị tổng kết và đề ra chương trình công tác năm tới trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội và trù bị nhân sự bổ sung vào Ban Chấp Hành nếu có.

Điều 22. Ban Thường vụ:

1. Ban Thường Vụ do Ban Chấp Hành bầu trực tiếp bằng phiếu kín. Số lượng không quá 7 thành viên.

2. Vị trí Chủ tịch Hiệp Hội chỉ được đảm nhận tối đa 2 nhiệm kỳ.

3. Ban Thường vụ là cơ quan Thường trực của Ban Chấp Hành có nhiệm vụ:

a) Tổ chức thực hiện những công việc của Đại hội và Ban Chấp Hành đề ra.

b) Xây dựng và điều hành các Tiểu Ban công tác.

c) Thực hiện các thủ tục kết nạp hội viên mới.

d) Liên hệ với các cơ quan quản lý Nhà Nước và các ngành có liên quan về những vấn đề trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Hiệp Hội.

4. Ban Thường vụ họp thường kỳ ít nhất 1 tháng một lần để kiểm điểm công tác và bàn kế hoạch, biện pháp thực hiện các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp Hành, chuẩn bị báo cáo và các vấn đề cần đưa ra hội nghị Ban Chấp Hành để thảo luận, quyết định.

5. Các quyết định của Ban Thường vụ chỉ có giá trị khi được quá bán (1/2) số Ủy viên thông qua.

Điều 23. Ban Kiểm tra do Đại hội bầu ra, cùng nhiệm kỳ với Ban Chấp Hành. Số lượng do Đại hội quyết định.

Ban Kiểm tra bầu ra Trưởng Ban để điều hành công việc của Ban, có nhiệm vụ kiểm tra hoạt động của Hiệp Hội về các mặt thi hành Điều lệ, thực hiện các nghị quyết của Đại hội và của Ban Chấp Hành, thu chi về tài chính và làm báo cáo trình Đại hội.

Ban Kiểm tra có thể được mời dự các cuộc họp của Ban Chấp Hành, nhưng không có quyền biểu quyết.

Chương V

CÁC MỐI QUAN HỆ

Điều 24. Hội đặt mối quan hệ thường xuyên với cơ quan quản lý Nhà Nước và các ngành chức năng có liên quan để nắm bắt chủ trương, luật pháp trong việc phát triển ngành nghề đồng thời tranh thủ sự hỗ trợ để thực hiện tốt các nhiệm vụ của Hiệp Hội.

Điều 25. Phát triển mối quan hệ với các tổ chức Hiệp Hội có liên quan trong và ngoài nước trên cơ sở pháp luật để giao lưu, học hỏi kinh nghiệm và phối hợp công tác nhằm phát triển bền vững ngành chế biến gỗ.

Chương VI TÀI CHÍNH – TÀI SẢN CỦA HIỆP HỘI

Điều 26. Hiệp Hội có tài chính riêng và hoạt động tự chủ. Hiệp Hội có các nguồn thu như:

1. Lệ phí gia nhập Hiệp Hội.
2. Hội phí.
3. Sự ủng hộ tự nguyện hoặc tài trợ của hội viên.
4. Các khoản thu từ hoạt động, dịch vụ của Hội.
5. Các khoản ủng hộ của các cá nhân, tổ chức trong nước và ngoài nước.

Điều 27. Tài chính của Hội được sử dụng vào những việc:

1. Trả lương cho nhân viên làm việc thường xuyên của Hiệp Hội, bồi dưỡng cộng tác viên có đóng góp công sức cho Hiệp Hội.
2. Chi phí bảo trì nhà cửa, điện nước, mua sắm phương tiện ...
3. Giao tế, đóng góp các công tác từ thiện xã hội.
4. Các khoản chi phí hợp lý hợp lệ khác.

Điều 28. Tài chính và tài sản của Hiệp Hội được sử dụng đúng mục đích theo yêu cầu của Hiệp Hội, có sổ sách kế toán thu chi theo luật định và phải thông qua Ban Chấp Hành, báo cáo công khai trước Đại hội thường kỳ.

Chương VII KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 29. Các hội viên, thành viên Ban Chấp Hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra, cán bộ, nhân viên của Hội có nhiều thành tích đóng góp vào các hoạt động của Hiệp Hội, sẽ được Hiệp Hội khen thưởng hoặc đề nghị Chính quyền, Mặt trận, Hiệp Hội khen thưởng.

Điều 30. Các hội viên, thành viên Ban Chấp Hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra, cán bộ, nhân viên Hiệp Hội làm tổn hại đến uy tín, quyền lợi của Hiệp Hội sẽ bị thi hành kỷ luật. Hình thức kỷ luật do Ban Chấp Hành Hiệp Hội quy định

Chương VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 31. Điều lệ sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua, sẽ có giá trị pháp lý và hiệu lực thi hành kể từ ngày được Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Bình Dương phê duyệt.

Điều 32. Hiệp Hội Chế Biến Gỗ Bình Dương có thể ngừng hoạt động hoặc giải thể bởi 75% số phiếu biểu quyết thông qua của các thành viên tại Đại hội trong các trường hợp:

1. Giải thể vì Hiệp Hội không còn cần thiết để tồn tại.
2. Chuyển thể thành một tổ chức mới.
3. Được sự chấp thuận của UBND Tỉnh Bình Dương trước khi tiến hành giải thể.

Điều 33. Việc ngừng hoạt động của Hiệp Hội được thực hiện theo các Điều 18, 33 nêu trên và theo quy định của pháp luật.

Điều 34. Trong trường hợp ngưng hoạt động, Ban Chấp Hành sẽ chỉ định một ban thanh lý tài sản để kiểm tra, thanh toán và bảo quản tài sản chung của Hiệp Hội (*nếu có*) dưới sự kiểm soát của Ban kiểm tra cho đến khi thanh lý xong. Việc thành lập ban thanh lý tài sản phải được báo cáo lên Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương để thực hiện việc kiểm soát về mặt Nhà nước.

Điều 35. Chỉ có Đại hội Hiệp Hội Chế Biến Gỗ Bình Dương mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ, với sự đồng ý và được Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Bình Dương phê duyệt mới có giá trị thi hành.

Điều lệ này có 8 chương, 35 điều do Đại hội Hiệp Hội Chế Biến Gỗ Bình Dương lần thứ I biểu quyết thông qua ngày 20 tháng 03 năm 2009.

Điều lệ được bổ sung khoản 8 điều 20 và được sửa đổi khoản 1 điều 22 do Đại hội Toàn Thể Hội Viên BIFA lần thứ 2 biểu quyết thông qua ngày 26 tháng 07 năm 2012.

Như vậy Bản Điều Lệ hiện nay sẽ có 8 chương, 36 điều.

- Điều lệ này được ký chứng nhận bởi

Chủ Tọa đoàn Đại Hội Hiệp Hội Chế Biến Gỗ Bình Dương lần thứ I.

- Và được điều chỉnh, bổ sung bởi

Đại Hội Toàn Thể Hội Viên BIFA lần thứ II - 2012